

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MÙA HÈ ĐẾN***(3 tuần: Từ ngày 14/4/2025 - 02/5/2025)*

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>a. Phát triển vận động</b>				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào thở ra.</li> <li>- Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra kết hợp với lắc bàn tay</li> <li>- Lưng bụng, lưng: Cúi người về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên</li> <li>- Chân: Ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào thở ra.</li> <li>- Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang.</li> <li>- Bụng: Cúi người về phía trước, vặn người sang 2 bên</li> <li>- Chân: Co duỗi từng chân; Ngồi xuống đứng lên.</li> </ul>	
2	+ Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập đi, chạy:</li> <li>+ Đi kết hợp với chạy</li> <li>- Tập nhún bật:</li> <li>+ Bật xa bằng 2 chân, bò qua vật cản</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi kết hợp với chạy</li> <li>+ TCVD: Gieo hạt</li> <li>- Bật xa bằng 2 chân, bò qua vật cản</li> <li>+ TCVD: Bóng tròn to</li> </ul>	
4	+ Trẻ biết phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật trên lưng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập bò, trườn:</li> <li>+ Bước lên xuống bục cao 15 cm</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước lên xuống bục cao 15 cm</li> <li>+ TCVD: Dung dăng dung dẻ</li> </ul>	
	+ Trẻ biết phối hợp	- Xoa tay, chạm các	<b>* Hoạt động chơi:</b>	

7	được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn: Vẽ tổ chim: Xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	đầu ngón tay với nhau, rút, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Chắp ghép hình. - Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.	Chơi theo ý thích - Chơi - tập ở mọi lúc mọi nơi. <b>* Hoạt động với đồ vật</b> + Xếp ngôi nhà, xếp đường, xâu vòng.	
<b>b. Giáo dục dinh dưỡng</b>				
11	+ Trẻ biết làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh...)	- Trẻ biết một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. - Trẻ biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - Trẻ biết tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng.	<b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b> + Trẻ biết tự xúc cơm, uống nước.	
12	+ Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	+ Trẻ biết mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt.	<b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b> + Trẻ biết mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
20	+ Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/xanh theo yêu	+ Trẻ nhận biết màu đỏ, vàng, xanh.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	

	cầu.		- Nhận biết quần, áo mùa hè - Nhận biết thời tiết mùa hè.	
21	+ Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu.	+ Nhận biết kích thước ( to – nhỏ ) + Nhận biết hình tròn, hình vuông. + Nhận biết vị trí trong không gian ( trên - dưới, trước - sau ) so với bản thân trẻ. + Nhận biết số lượng (một - nhiều).	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Nhận biết vị trí trong không gian trước - sau so với bản thân trẻ.	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	<b>* Chơi – tập có chủ định</b> - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, kể chuyện	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ biết nghe các bài thơ, đồng dao , ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Trẻ biết đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Thơ: Mưa, bóng mây. - Truyện: Cóc gọi trời mưa.	

		- Trẻ biết kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.		
27	+ Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 – 7 tiếng, có các từ thông dụng, chỉ sự vật hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	<b>* Hoạt động chơi</b> - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>				
32	+ Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Trẻ biết giao tiếp với những người xung quanh.	<b>* Hoạt động chơi</b> - Hoạt động vui ở các góc. <b>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</b> - Trẻ đến lớp gặp cô rất vui tươi hơn hẳn.	
37	+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi.	<b>* Hoạt động chơi</b> + Thao tác vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn... <b>* Hoạt động với đồ vật</b> + Luồn hạt, xâu vòng.... + Nghệ thuật: Vẽ mưa, tô cái ô, nặn ông mặt trời. + Vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy. <b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Trò chơi mới: Bóng nẩy, gỏi đầu cho búp bê, chơi cát.	
38	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn. - Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ	<b>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</b> - Trẻ biết chơi đoàn kết thân thiện với bạn	

		chơi với bạn	<b>* Hoạt động chơi</b> - Chơi theo ý thích, chơi ở các góc
39	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Trẻ biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. - Trẻ biết thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	<b>* Hoạt động chơi</b> - Lấy cát đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. <b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b> - Trẻ biết tự đi lấy gối, lấy chăn của mình
40	+ Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Dạy hát: Mùa hè đến, con chim hót trên cành cây, - VĐTN: Trời nắng trời mưa. - Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với - Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh; Ai nhanh nhất
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút đi màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Trẻ biết vẽ các đường nét khác nhau, đi màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Trẻ biết xem tranh.	<b>* Hoạt động Chơi tập có chủ định:</b> - Vẽ mưa - Tô cái ô - Nặn ông mặt trời.

## I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề. “Mùa hè đến”, trong chủ đề có 3 chủ đề nhánh:

+ Thời tiết mùa hè

+ Quần áo trang phục mùa hè.

+ Bé được làm gì trong mùa hè.

- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về: Thời tiết mùa hè, trang phục mặc trong mùa hè, những việc bé được làm trong mùa hè.

**II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU**

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.
- Tranh ảnh về chủ đề.
- Bóng, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.
- Vòng, bút màu, keo dán.
- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề.

**III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ**